

BÁO CÁO

**Đánh giá giữa kỳ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội
5 năm giai đoạn 2021 - 2025**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Công văn số 762/SKH-TH ngày 11/4/2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị về việc đánh giá giữa kỳ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025, UBND huyện Gio Linh báo cáo tình hình thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CỤ THỂ TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Những kết quả nổi bật:

1.1. Quán triệt tinh thần chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh, huyện Gio Linh đã ưu tiên ở mức cao nhất cho công tác phòng, chống dịch Covid-19 với tinh thần “chống dịch như chống giặc” và quan điểm “bảo vệ sức khỏe, tính mạng của nhân dân là trên hết, trước hết”, xây dựng kịch bản ứng phó linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với mọi tình huống và cấp độ dịch nên huyện đã duy trì được “vùng xanh” trong một thời gian dài. Trên địa bàn huyện vẫn kiểm soát tốt tình hình, không để dịch bệnh bùng phát trên diện rộng.

1.2. Kinh tế của huyện tiếp tục phục hồi và phát triển, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, các tiềm năng, lợi thế tiếp tục được khai thác và phát huy; năm 2022, huyện hoàn thành 21/21 chỉ tiêu kinh tế - xã hội, trong đó có 06 chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra.

1.3. Công tác quản lý, điều hành và sử dụng ngân sách được huyện tập trung chỉ đạo với tinh thần tiết kiệm, hiệu quả, ưu tiên nguồn lực cho phòng chống dịch Covid-19. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn có bước đột phá mạnh mẽ, năm 2022 đạt 236% kế hoạch tỉnh giao.

1.4. Lãnh đạo huyện đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, có tính đột phá để phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng - an ninh, đặc biệt là cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh. Huyện đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc, phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện tốt nhất cho các nhà đầu tư triển khai thực hiện dự án, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh.

1.5. UBND huyện đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, khẩn trương nhiệm vụ tái thiết sản xuất sau thiên tai, dịch bệnh và đã đạt nhiều kết quả tích cực. Ban hành kế hoạch phục hồi cây ăn quả, cây công nghiệp dài ngày do thiên tai năm 2020 theo Phương án 4492/PA-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh.

1.6. Lĩnh vực văn hóa - xã hội, xóa đói giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm thực hiện kịp thời, hiệu quả. Đặc biệt, trong bối cảnh tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, huyện đã tiếp nhận hàng ngàn công dân từ các vùng có dịch về các khu cách ly tập trung trên địa bàn huyện; vận động hỗ trợ vật chất, tinh thần cho nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam. Đã triển khai thực hiện kịp thời, đúng đối tượng chính sách hỗ trợ người lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ, Quyết định 23/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và các quyết định của UBND tỉnh. Nhờ vậy, đời sống của nhân dân cơ bản ổn định.

1.7. Huyện ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện và cả hệ thống chính trị đã chuẩn bị chu đáo và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026, kiện toàn nhân sự các chức danh lãnh đạo chủ chốt khối chính quyền và các cơ quan, đơn vị, tạo nền tảng vững chắc và điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Công tác xây dựng, củng cố và kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền, xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số, cải cách hành chính; công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí và tiếp công dân; công tác quốc phòng, an ninh được được quan tâm chỉ đạo, đạt được nhiều kết quả tích cực và có sự chuyển biến rõ rệt.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu

(1) Giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm (GRDP): năm 2021 đạt 12,69%, năm 2022 đạt 9,03%, dự kiến năm 2023 đạt 9%. Bình quân giai đoạn 2021 - 203 đạt 10,24%/năm (mục tiêu bình quân giai đoạn 2021 - 2025 đạt 9-9,5%);

(2) GRDP bình quân đầu người năm 2021 đạt 50,37 triệu đồng, năm 2022 đạt 57,23 triệu đồng, dự kiến năm 2023 đạt 65 triệu đồng, đạt tỷ lệ 81,25% so với Kế hoạch (mục tiêu đến năm 2025 là 80 -82 triệu đồng);

(3) Cơ cấu kinh tế năm 2021: nông nghiệp chiếm 26,92%, phi nông nghiệp chiếm 73,08%; năm 2022: nông nghiệp chiếm 23,54%, phi nông nghiệp chiếm 76,46%; dự kiến năm 2023: nông nghiệp chiếm 23,87%, phi nông nghiệp chiếm 77,33% (mục tiêu đến năm 2025: nông nghiệp chiếm 20,61%, phi nông nghiệp chiếm 79,39%);

(4) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2021 là 194.758/64.000 triệu đồng, đạt 304% so với kế hoạch tỉnh giao; năm 2022 là 157.947/67.000 triệu đồng, đạt 236% so với kế hoạch tỉnh giao ; dự kiến năm 2023 là 120 tỷ đồng . Tổng thu giai đoạn 2021-2023 là 472,7 tỷ đồng, đạt 79,44% so với kế hoạch (mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 là 595 tỷ đồng);

(5) Tỷ lệ đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới năm 2021 là 67% (10 xã), năm 2022 là 80% (12 xã), mục tiêu năm 2023 đạt 93,3% (14 xã) (mục tiêu đến năm 2025 đạt 100%) ;

(6) Sản lượng lương thực có hạt năm 2021 là 48.252,1 tấn, năm 2022 là 45.693,8 tấn, dự kiến năm 2023 là 42.000 tấn; bình quân giai đoạn 2021 - 2023 là 45.315 tấn (mục tiêu bình quân hàng năm giai đoạn 2021 - 2025 là 40.000 tấn);

(7) Tổng sản lượng thủy sản năm 2021 là 17.582,6 tấn, năm 2022 là 17.030,1 tấn, dự kiến năm 2023 là 17.500 tấn (mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 đạt 17.500 tấn/năm);

(8) Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2021 là 1,2%, năm 2022 là 1,2%, dự kiến năm 2023 đạt 1,4%; bình quân giai đoạn 2021 - 2023 giảm 1,26% (mục tiêu bình quân hàng năm giai đoạn 2021 - 2025 đạt từ 1 - 1,4%);

(9) Tỷ lệ lao động qua đào tạo năm 2021 đạt 55%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 29%; năm 2022 đạt 60%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 29,5%; dự kiến năm 2023 đạt 65%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ đạt 30% (chỉ tiêu đến năm 2025: tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ trên 30%);

(10) Số lao động được tạo việc làm mới năm 2021 là 1.217 lao động; năm 2022 là 1.581 lao động; dự kiến năm 2023 là 1.500 lao động; bình quân giai đoạn 2021 - 2023 là 1.430 lao động (mục tiêu bình quân 5 năm là 1.500 lao động);

(11) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2021 là 0,9%, năm 2022 là 0,65%, dự kiến năm 2023 dưới 1% (mục tiêu hàng năm giai đoạn 2021 - 2025 < 1%);

(12) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế năm 2021 đạt 96%, năm 2022 đạt 96%, dự kiến năm 2023 đạt 96% (mục tiêu đến năm 2025 đạt trên 97%);

(13) Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh ở nông thôn năm 2021 đạt 99%, năm 2022 đạt 99%, dự kiến năm 2023 đạt 99% (mục tiêu đến năm 2025 đạt 99%);

(14) Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải năm 2021 đạt 86%, năm 2022 đạt 88%, dự kiến năm 2023 đạt 88% (mục tiêu mỗi năm giai đoạn 2021 - 2025 từ 87%);

(15) Tỷ lệ che phủ rừng (đã tính cao su) năm 2021 đạt 54%, năm 2022 đạt 54%, dự kiến năm 2023 đạt 54% (mục tiêu đến năm 2025 đạt 52-53%);

3. Tình hình và kết quả thực hiện trên lĩnh vực kinh tế:

Sản xuất nông nghiệp, công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ tiếp được sắp xếp, bố trí lại theo định hướng các Chương trình, Đề án, có bước phát triển khá toàn diện.

3.1. Về sản xuất nông nghiệp:

Sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp phát triển toàn diện, năng suất, chất lượng sản phẩm không ngừng được nâng cao; giá trị sản xuất năm 2022 đạt 1.963,61 tỷ đồng, tăng 73,72 tỷ đồng so năm 2020; Kế hoạch năm 2023 đạt 2.171 tỷ đồng. Việc thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp được các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở tập trung phối hợp triển khai tích cực, từng bước tiếp cận, lồng ghép chặt chẽ với các Chương trình phát triển kinh tế vùng biển và gò đồi miền núi, góp phần quan trọng vào việc nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, bền vững. Nổi bật là điều chỉnh, sắp xếp lại sản xuất ở các tiểu vùng, đẩy mạnh cơ giới hóa, chuyên giao ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật,

chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, con nuôi, đưa các cây con mới có giá trị kinh tế vào sản xuất; làm tốt công tác phòng ngừa dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi, góp phần ổn định, phát triển sản xuất; chuyển mục đích sử dụng đất canh tác nông nghiệp phù hợp với tình hình biến đổi khí hậu; duy trì và phát huy hiệu quả các mô hình sản xuất có hiệu quả hiện có, liên kết với doanh nghiệp đầu tư xây dựng được một số mô hình nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ phù hợp nhằm khai thác có hiệu quả thế mạnh của các vùng miền.

Năm 2022, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm là 11.306,3ha, giảm 103,1ha so năm 2020; sản lượng lương thực có hạt đạt 46.969 tấn, tăng 1.324,4 tấn so với năm 2020; Kế hoạch năm 2023 đạt 42.000 tấn. Nhiều mô hình liên kết phát triển theo chuỗi giá trị tiếp tục thực hiện, mang lại hiệu quả kinh tế cao⁽¹⁾. Trong sản xuất nông nghiệp, ngay từ đầu vụ, công tác giống được ưu tiên trong quá trình chỉ đạo sản xuất trong điều kiện biến đổi khí hậu, giống lúa có thời gian sinh trưởng ngắn ngày, năng suất cao được ưu tiên đưa vào sản xuất; Trình diễn một số giống lúa mới, bước đầu cho kết quả tốt và được đánh giá có thể sản xuất cho cả hai vụ².

Chăn nuôi phát triển theo hướng tập trung, chủ yếu vào các trang trại, gia trại quy mô số lượng và chất lượng đàn được nâng lên. Việc ứng dụng công nghệ sinh học vào xử lý ô nhiễm môi trường trong chăn nuôi được quan tâm. Toàn huyện có 07 trang trại chăn nuôi đạt tiêu chí theo quy định; có trên 30 mô hình chăn nuôi theo hướng kinh tế trang trại; tỷ lệ bò lai đạt trên 60% tổng đàn, công tác chọn giống, cải tạo, nâng cao chất lượng đàn vật nuôi được triển khai thực hiện hiệu quả. Việc liên kết trong sản xuất chăn nuôi đã góp phần đảm bảo bao tiêu đầu ra cho sản phẩm chăn nuôi, tăng năng lực cạnh tranh cho các thành viên tham gia liên kết, đáp ứng được số lượng sản phẩm lớn và chất lượng cho thị trường.

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng ổn định, giá trị sản xuất Lâm nghiệp ngày càng đi vào chiều sâu và đưa lại giá trị cao đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Năng suất rừng trồng đạt bình quân 20 m³/ha/năm; Trồng mới và trồng lại rừng sau khai thác với tổng diện tích 2.709,5 ha, bình quân 903,17 ha/năm, đảm bảo mục tiêu theo Nghị quyết Đại hội đề ra (hàng năm đạt 600-1000 ha), ngoài ra còn trồng thêm hàng vạn cây phân tán, góp phần duy trì độ che phủ rừng và cải tạo môi trường cảnh quan. Độ che phủ rừng (theo tiêu chí ngành Lâm nghiệp) giảm từ 40,1% (năm 2019) về 37,78% (năm 2022). So với chỉ tiêu theo Nghị quyết đề ra giảm hơn 2 % do một số nguyên nhân: năm 2020 thực

¹ Một số dự án hỗ trợ PTSX từ nguồn tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện được triển khai hiệu quả như lúa hữu cơ, lúa tiêu chuẩn Vietgap, tiêu hữu cơ, nếm hữu cơ, cam ATTP, mô hình nuôi tôm thẻ theo công nghệ enzym tại Trung Hải...

² Giống lúa TBR 279 cho năng suất 70 tạ/ha (giống CLC), giống TBR 97 cho năng suất 65 tạ/ha (giống ngắn ngày) sản xuất tại xã Gio Mỹ; giống HT 18 cho năng suất 70 tạ/ha (giống ngắn ngày), HG 244 cho năng suất 65 tạ/ha (giống CLC) sản xuất tại xã Gio Quang. Trong năm, đã triển khai ứng dụng hỗ trợ mô hình “Ứng dụng công nghệ bảo quản thức ăn trong xây dựng mô hình nuôi cá Leo thương phẩm trong ao tại thôn Hà Trung xã Gio Châu” và “Hệ thống tưới tiết kiệm cho vườn hoa tại Gio Châu” với tổng số vốn được hỗ trợ 100 triệu đồng.

hiện rà soát, điều chỉnh rừng theo tiêu chí mới của Luật Lâm nghiệp (diện tích rừng tự nhiên giảm gần 1.000 ha, chuyển sang trạng thái chưa đủ tiêu chí thành rừng để khoanh nuôi tái sinh); năm 2021, 2022 trúng vào năm cuối luân kỳ khai thác của nhiều diện tích rừng, diện tích rừng mới trồng chưa đủ tiêu chí tính độ che phủ; nhiều dự án phát triển kinh tế xã hội được thực hiện đã chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác.

Hoạt động dịch vụ trong nông nghiệp phát triển mạnh ở các vùng miền, có sự kết nối liên thông chặt chẽ giữa các loại hình dịch vụ, đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất theo hướng thâm canh, bền vững; nổi bật có các dịch vụ về thủy nông, khuyến nông, giống cây trồng và vật nuôi, vật tư nông nghiệp, bảo vệ thực vật, thú y, thu mua, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông - lâm - thủy sản, hỗ trợ vay vốn sản xuất nông nghiệp, dịch vụ cơ giới trong làm đất và thu hoạch,...

Kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn tiếp tục được đầu tư xây dựng theo chuẩn Nông thôn mới; hệ thống tưới tiêu tiếp tục được bổ sung, nâng cấp, mạng lưới điện nông thôn được cải tạo nâng cấp rộng khắp, cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất các vụ trong năm; các tuyến giao thông liên xã, giao thông nông thôn chủ yếu được bê tông hóa đáp ứng yêu cầu đi lại và sản xuất của nhân dân; giao thông nội đồng ở các địa phương trọng điểm lúa cơ bản được cứng hóa, đáp ứng kịp thời việc đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp. Bến cá chợ Cửa Việt hoàn thành đưa vào sử dụng, đường ra bến cá của các thôn vùng bãi ngang cơ bản được bê tông hóa.

Kinh tế tập thể có bước phát triển khá; đến nay toàn huyện có 35 HTX (33 HTX hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, 02 HTX hoạt động trong lĩnh vực phi nông nghiệp) và 104 THT, với 7.031 thành viên; trong đó, lĩnh vực nông lâm ngư nghiệp có 95 THT (*trong đó có trên 45 THT đã có thông báo đến UBND cấp xã theo Nghị định 77/2019/NĐ-CP*), hoạt động của các HTX và THT đã góp phần liên kết, hỗ trợ cho nhau trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Các THT tập trung chủ yếu vào các ngành nghề như: Trồng trọt, chăn nuôi, xây dựng, khai thác và chế biến thủy sản, thủy nông, tổ tiết kiệm và vay vốn. Một số Tổ hợp tác hoạt động theo quy mô thôn, như ở Mai Xá, Lâm Xuân Gio Mai, các thôn ở các xã vùng Tây của huyện, để thực hiện một số khâu dịch vụ sản xuất nông nghiệp; có 09 trang trại đạt tiêu chí trang trại theo Thông tư 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; với tổng diện tích sử dụng đất đai 23,5 ha, bình quân mỗi mô hình sử dụng trên 2,61 ha; Tổng số lao động được sử dụng trên 34 lao động. Chủ yếu là sử dụng lao động gia đình kết hợp với sử dụng lao động thuê ngoài, bình quân 1 trang trại sử dụng khoảng 4 lao động.

Kinh tế biển phát triển mạnh, gắn với bảo vệ an ninh quốc gia, chủ quyền biển đảo, trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của huyện. Cơ sở hạ tầng phục vụ cho phát triển các ngành nghề thủy sản tiếp tục được đầu tư, các dịch vụ hậu cần nghề cá phát triển khá đồng bộ, hoạt động thu mua và chế biến các loại hải sản phát triển tương xứng. Đã hình thành một số mô hình cá-lúa dọc sông Cánh Hòm Gio Mỹ, Trung Hải, nuôi cá chình lồng ở Gio Sơn, Gio Bình, cá

vược lồng bè trên sông Cửa Việt, nuôi tôm thâm canh trên cát, nuôi xen ghép tôm-cua-cá tại Trung Giang đem lại hiệu quả kinh tế cao. Phát triển nhanh nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao trên cát.

Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp huyện; đã từng bước hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung như: rau sạch, cao su, hồ tiêu, cây ăn quả; ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới về giống, bộ giống ngắn ngày có năng suất và chất lượng cao; đẩy mạnh cơ giới hóa và ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ; quan tâm, khuyến khích phát triển các sản phẩm OCOP, hiện đã có 09 sản phẩm được công nhận⁽³⁾.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; tính đến cuối năm 2022, có 12/15 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới (*trong đó có 10 xã được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; có 02 xã đang thẩm định đạt chuẩn giai đoạn 2021-2025*).

3.2. Về công nghiệp - TTCN - Xây dựng

- Tình hình sản xuất công nghiệp có những tín hiệu tích cực, ổn định hơn những năm trước. Các ngành nghề CN-TTCN có thế mạnh của huyện tiếp tục được duy trì, từng bước tiếp cận, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất tạo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động. Giá trị sản xuất (theo giá SS) toàn ngành công nghiệp năm 2022 đạt 2.767.621 triệu đồng, tăng 815.253 triệu đồng so với năm 2020; Kế hoạch năm 2023 đạt 3.143.322 triệu đồng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung hoạt động khuyến công theo Chương trình khuyến công giai đoạn 2021 - 2025 của tỉnh; tập trung hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp, làng nghề trên địa bàn mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng, phát triển sản phẩm mới, chú trọng trong lĩnh vực chế biến nông, lâm, thủy hải sản; từng bước thực hiện các giải pháp sản xuất sạch trong chế biến hàng hóa thực phẩm.

- Công tác quản lý nhà nước về xây dựng cơ bản tiếp tục được tăng cường, chất lượng việc thẩm định thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các công trình được quan tâm, tạo điều kiện cho các đơn vị thi công kịp tiến độ, hoàn thành khối lượng theo nguồn vốn bố trí. Năm 2022 đã thẩm định 152 công trình với tổng vốn đầu tư 145,64 tỷ đồng. Tiếp tục thực hiện các công trình chuyển tiếp có vốn bố trí năm 2022; khởi công mới, nghiệm thu đưa vào sử dụng nhiều công trình đảm bảo theo tiến độ⁴. Tích cực giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án⁵. Giá trị sản xuất (theo

³ Trong đó có 01 sản phẩm đạt 4 sao, 08 sản phẩm đạt 3 sao.

⁴ Các công trình tiếp tục thực hiện: Hạ tầng kỹ thuật phục vụ giải phóng mặt bằng để mở rộng cảng Cửa Việt, tỉnh Quảng Trị; Nâng cấp đường 73 Đông (cũ); Hợp phần bồi thường, hỗ trợ GPMB thuộc dự án Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị do UBND huyện Gio Linh làm chủ đầu tư; Đường từ thị trấn Gio Linh đi các xã phía Nam; Đường giao thông nối QL9 đến khu chế biến thủy sản Cửa Việt và các xã vùng Đông Gio Linh; Nâng cấp hồ chứa nước TT Gio Linh; Nhà văn hóa huyện Gio Linh; Hạ tầng khu tái định cư tại xã Trung Giang; xây dựng các công trình phụ trợ phục vụ hoạt động sản xuất thủy sản của huyện Gio Linh...

Hoàn thành đưa vào sử dụng các công trình: Khắc phục, sửa chữa các tuyến đường liên thôn xã Gio Việt; Kênh tưới vùng Bàu thôn Hà Thanh, xã Gio Châu; Hệ thống kênh thoát nước đường Lý Thường Kiệt, thị trấn Gio Linh (giai đoạn 3); Sửa chữa trụ sở HĐND&UBND huyện Gio Linh; Trường mầm non Gio Châu, (hạng mục Nhà 2 tầng 4 phòng học), Bia tường niệm các anh hùng liệt sỹ tại Quán Ngang...

giá SS) toàn ngành xây dựng năm 2022 đạt 55.077 triệu đồng, tăng 7.841 triệu đồng so với năm 2020. Kế hoạch năm 2023 đạt 58.381 triệu đồng.

3.3. Về thương mại - dịch vụ

Hoạt động thương mại - dịch vụ trên địa bàn cơ bản phát triển ổn định, làm tốt việc niêm yết giá bán hàng để ổn định thị trường, đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng của nhân dân. Tăng cường các giải pháp để giới thiệu và nâng cao chất lượng các sản phẩm đặc trưng của huyện. Hoạt động dịch vụ, du lịch tiếp tục phát triển sau thời gian ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19, nhất là dịch vụ tắm biển nghỉ dưỡng, thu hút nhiều lượt khách trong và ngoài tỉnh. Doanh thu dịch vụ năm 2022 đạt 2.009,951 tỷ đồng, tăng 243,126 tỷ đồng so với năm 2020; Kế hoạch năm 2023 đạt 2.220 tỷ đồng.

Tổ chức thành công Hội chợ triển lãm Thương mại và Dịch vụ huyện Gio Linh năm 2022 với hơn 28 đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở SXKD trong tỉnh tham gia, thu hút khách tham quan và mua sắm, tổng doanh thu bán hàng ước đạt trên 500 triệu đồng. Chỉ đạo đưa các sản phẩm đặc trưng tham gia Hội chợ thương mại quốc tế khu vực tiểu vùng sông Mekong mở rộng (GMS) được tổ chức tại Thị trấn Cửa Việt.

Hoạt động kinh doanh vận tải sôi động trở lại. Doanh thu vận tải năm 2022 đạt 66.754 triệu đồng, tăng 19.122 triệu đồng so với năm 2020; Kế hoạch năm 2023 đạt 76.768 triệu đồng.

3.4. Về tài nguyên và môi trường:

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường được tăng cường, tập trung chấn chỉnh quyết liệt về quản lý đất đai, khoáng sản. Trên cơ sở kết quả Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, UBND huyện Gio Linh tổ chức lập Kế hoạch sử dụng đất hàng năm, lập Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và được UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định (*Quyết định số 1097/QĐ-UBND ngày 29/5/2017 về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; Quyết định số 1022/QĐ-UBND ngày 17/4/2020; Quyết định số 2326/QĐ-UBND ngày 31/8/2021; Quyết định số 2350/QĐ-UBND ngày 12/9/2022*). Chấn chỉnh, xử lý nghiêm các vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất, nhất là đất lúa, đất rừng tự nhiên, rừng phòng hộ; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm.

Công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện ngày càng chuyển biến tích cực, công tác xây dựng nông thôn mới được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện và đạt được nhiều kết quả khả quan, góp phần thực hiện thắng lợi cuộc xây dựng nông thôn mới, bộ mặt đô thị cũng như nông thôn đã đổi thay, tình trạng rác

⁵ GPMB thực hiện dự án: Hạ tầng khu dịch vụ du lịch Cửa Tùng – Cửa Việt thuộc dự án hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Quảng Trị đoạn đi qua địa bàn huyện Gio Linh (BIIG2); Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mê Công mở rộng, giai đoạn 2 - tiểu dự án tỉnh Quảng Trị; hạng mục: bãi tắm cộng đồng Trung Giang; Nâng cấp mở rộng Quốc lộ 9 đoạn từ Cảng Cửa Việt đến QL1; Khu neo đậu tránh trú bão giai đoạn 2; Đường bộ cao tốc Bắc – Nam phía Đông đoạn Quảng Bình (Vạn Ninh) - Quảng Trị (Cam Lộ), đoạn qua địa bàn huyện Gio Linh...

thải vứt rác bừa bãi đã được hạn chế rất nhiều. Hàng năm, UBND huyện đã tổ chức Lễ mít tinh hưởng ứng Ngày môi trường thế giới 5/6, Tuần lễ biển, đảo Việt Nam, Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn. Thông qua các Lễ mít tinh đã tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn về công tác bảo vệ môi trường, quán triệt những vấn đề cấp bách về bảo vệ môi trường cần giải quyết ở địa phương, chủ quyền biển đảo từ đó góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ và nhân dân. Phong trào chỉnh trang nông thôn, vệ sinh đường làng ngõ xóm được duy trì đều đặn, thường xuyên ở một số địa phương. Tỷ lệ xã thực hiện các nội dung đường làng, ngõ xóm, cảnh quan từng hộ xanh - sạch - đẹp, không có các hoạt động làm suy giảm môi trường. Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho việc triển khai các biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu. Chú trọng theo dõi, giám sát, thực hiện có hiệu quả các Tiêu chí về môi trường trong xây dựng Nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh. Hệ thống nước sạch nông thôn tiếp tục được đầu tư nâng cấp. Năm 2021, năm 2022: tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh đạt 99%; Kế hoạch năm 2023 đạt 99% (mục tiêu đến năm 2025 đạt 99%). Năm 2021: tỷ lệ thu gom xử lý rác thải đạt 86% (NQ 87%); năm 2022: tỷ lệ đạt 88%; Kế hoạch năm 2023 đạt 88% (NQ 87%).

Công tác quản lý nhà nước về hoạt động khoáng sản trên địa bàn huyện đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, cùng với ngành chức năng quan tâm chỉ đạo. Nhất là công tác tuyên truyền, phổ biến Luật khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; việc tham gia xây dựng các quy hoạch có liên quan đến quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên khoáng sản của địa phương, khoanh vùng cấm, tạm thời cấm và quy hoạch vùng hoạt động khoáng sản để làm cơ sở cấp phép hoạt động khoáng sản. Với tích cực tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quản lý đất đai, khoáng sản và bảo vệ môi trường, nên nhận thức về bảo vệ tài nguyên khoáng sản và môi trường của cán bộ, nhân dân trên địa bàn ngày càng được nâng cao. Các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản đã kê khai, đăng ký để được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

3.5. Về Tài chính - Ngân hàng:

3.5.1. Tài chính:

Tổng thu ngân sách thực hiện năm 2021 là 706,186 tỷ đồng, năm 2022 là 687,448; kế hoạch năm 2023 là 461,006 tỷ đồng; tổng thu ngân sách thực hiện giai đoạn 2021 - 2023 là 1.854,64 tỷ đồng, đạt 62,93% so với kế hoạch (mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 là 2.947 tỷ đồng).

Tổng chi ngân sách thực hiện năm 2021 là 693,296 tỷ đồng, năm 2022 là 593,131 tỷ đồng (chưa bao gồm số chi chuyển nguồn), kế hoạch năm 2023 là 456,006 tỷ đồng; trong đó, chi đầu tư XDCB thực hiện năm 2021 là 89,597 tỷ đồng, năm 2022 81,264 tỷ đồng, kế hoạch năm 2023 là 57,432 tỷ đồng.

3.5.2. Ngân hàng:

Các chi nhánh ngân hàng tiếp tục tập trung nâng cao chất lượng thẩm định tín dụng, làm tốt dịch vụ cho vay vốn, kiểm tra, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn vay; nâng mức đầu tư cho các hộ kinh doanh có hiệu quả ở khu vực nông thôn theo

chủ trương của Chính phủ, góp phần quan trọng vào việc chuyển dịch cơ cấu sản xuất, giúp các thành phần kinh tế, nhất là nông dân, doanh nghiệp vừa và nhỏ có điều kiện xây dựng, nhân rộng các mô hình sản xuất mới, tăng thu nhập, giải quyết việc làm và giảm nghèo có hiệu quả. Tuy nhiên, trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, các cơ sở sản xuất kinh doanh ngừng hoạt động, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của các ngân hàng.

4. Tình hình và kết quả thực hiện trên lĩnh vực văn hoá - xã hội

4.1. Văn hóa - Thông tin - Thể thao và Truyền thanh

Tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, cổ động trực quan nhân các dịp lễ, Tết, sự kiện chính trị của quê hương, đất nước. Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân, kỷ niệm các ngày lễ lớn.

Tính đến nay, tỷ lệ cơ quan, làng bản, khu phố đạt danh hiệu đơn vị văn hóa đạt 100%; trong đó, 97/97 khu dân cư được công nhận đạt văn hóa, 83/83 cơ quan, đơn vị được công nhận đạt văn hóa; toàn huyện có 19.584/20.758 hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, chiếm 94,3% (kế hoạch trên 90%); tỷ lệ dân số tập luyện thể thao thường xuyên đạt 40% (kế hoạch đến năm 2025 có trên 40%), tỷ lệ khu dân cư thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội đạt trên 95% (kế hoạch đến năm 2025 trên 90%); có 15/15 xã đăng ký xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, trong đó có 8 xã được công nhận xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

Các hoạt động văn hóa, bưu chính viễn thông, kinh doanh dịch vụ văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch trên địa bàn được tăng cường. Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh các biển bảng quảng cáo, rao vặt trên địa bàn; tổ chức thành công lễ phát động Ngày sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2022 tại Trường Trung học phổ thông Gio Linh, nhân dịp này tặng sách cho 4 trường: THPT Gio Linh, TH&THCS Trung Sơn, TH&THCS Gio Hải; TH&THCS Gio Việt, trị giá 16 triệu đồng. Tổ chức Cuộc thi Giải thưởng mỹ thuật thiếu nhi Việt Nam và Cuộc thi Đại sứ văn hóa đọc tại huyện và chọn bài thi, thí sinh đạt giải cao tham gia Cuộc thi tại tỉnh.

Năm 2022, UBND huyện chỉ đạo Phòng Văn hóa - TT phối hợp với UBND các xã, thị trấn, Trung tâm VH-TT-TDTT duy trì các hoạt động TDTT và các giải thể thao truyền thống, triển khai tổ chức thành công đại hội TDTT cấp huyện và tham gia có chất lượng tại Đại hội TDTT tỉnh Quảng Trị lần thứ VIII. Kết quả tham gia Đại hội TDTT tỉnh, huyện Gio Linh đạt 17 huy chương vàng, 18 huy chương bạc, 18 huy chương đồng, đứng thứ 3 toàn đoàn.

UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bưu chính, viễn thông trên địa bàn huyện như: Công văn số 50/UBND-VX ngày 12/01/2022 về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 74/KH-UBND của UBND tỉnh Quảng Trị về ngầm hóa, chỉnh trang, làm gọn cáp thông tin giai đoạn 2021-2025 tỉnh Quảng Trị; Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 04/5/2022 về việc phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch 74/KH-UBND của UBND tỉnh về ngầm hóa, chỉnh trang làm gọn cáp thông tin

giai đoạn 2021-2025; Công văn số 740/UBND-VX ngày 07/6/2022 về việc đơn đốc triển khai thực hiện kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 04/5/2022 của UBND huyện; Công văn số 384/UBND-VX ngày 30/3/2022 về việc cung cấp thông tin Camera giám sát; Công văn số 334/UBND-VX ngày 22/3/2022 về việc triển khai thực hiện công văn số 247/STTTT-BCVT&CNTT ngày 18/2/2022 của Sở TT&TT về việc cung cấp thông tin về Camera giám sát.

4.2. Giáo dục và Đào tạo

- Hằng năm UBND huyện chỉ đạo việc điều tra phổ cập và thành lập Đoàn kiểm tra công nhận các xã đạt phổ cập mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, THCS và bậc trung học. Kết quả năm 2022:

+ 17/17 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi;

+ 17/17 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3;

+ Có 3/17 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 2 (Hải Thái, Linh Hải, Linh Trường), 14/17 xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mức độ 3.

- UBND huyện ban hành Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 01/11/2021 về việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 để chỉ đạo các đơn vị duy trì tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia trên 80%. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại, do các quy định về trường đạt chuẩn các cấp theo các thông tư 17, 18, 19/2018 và tiêu chuẩn cơ sở vật chất và phòng học bộ môn theo các thông tư 13, 14/2020 của Bộ GD&ĐT nên nhiều trường không đảm bảo điều kiện duy trì chuẩn cũng như đăng ký đánh giá ngoài trường đạt chuẩn quốc gia. Đến thời điểm hiện tại, trong 46 trường học (công lập) trên địa bàn huyện chỉ còn 16 trường đạt chuẩn quốc gia (07 trường mầm non, 04 trường tiểu học, 04 trường TH&THCS, 01 trường THPT) đạt tỷ lệ 34,8%.

Tiếp tục chỉ đạo các trường học triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động của Huyện uỷ thực hiện Nghị quyết 29 của BCH TW (Khoá XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục - đào tạo; tổ chức sắp xếp hợp lý mạng lưới trường lớp trên địa bàn, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông mới, sách giáo khoa mới. Đến nay, toàn huyện có 47 trường học (20 mầm non công lập và 01 tư thục, 08 trường tiểu học, 11 trường TH&THCS, 02 trường THCS, 01 trường PTDT nội trú, 01 Trung tâm GDNN-GDTX, 01 THPT, 02 THCS&THPT) với 107 điểm trường.

- Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tham mưu UBND huyện ban hành các kế hoạch về thực hiện Chương trình GDPT 2018 và thay SGK mới. Hiện tại, đã chỉ đạo các trường học thực hiện tốt việc thay SGK mới và Chương trình GDPT 2018 cho các lớp 01, 02, 03, 06, 07 và 10; trong thời gian tới tiếp tục hướng dẫn các trường học thực hiện đánh giá nội dung và lựa chọn SGK các khối lớp theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh được các nhà trường quan tâm thực hiện. Có 100% trường TH&THCS, THCS tổ chức dạy hướng nghiệp cho học sinh lớp 9. Phòng GD&ĐT chỉ đạo Trường PTDT Nội trú phối hợp Trường cao đẳng kỹ thuật Quảng Trị và Khu công nghiệp Quán Ngang tổ chức truyền

thông, trải nghiệm thực tế cho học sinh lớp 9 để định hướng, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT.

4.3. Công tác Y tế, Dân số

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế. Đẩy mạnh thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”, xây dựng cơ sở y tế “xanh-sạch-đẹp”. Năm 2022, 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã, tất cả các xã đều đạt số điểm trên 90 điểm, không có tiêu chí bị điểm liệt; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ngày càng cao đạt 93%.

- Hệ thống y tế dự phòng được tổ chức thực hiện theo hướng dự phòng tích cực, chủ động toàn diện, cơ bản kiểm soát được các dịch bệnh nguy hiểm và đặc biệt là dịch bệnh COVID-19. Công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn được chỉ đạo thực hiện khẩn trương, nghiêm túc, chủ động và quyết liệt; đến 05/05/2022, diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 khá ổn định, số trường hợp F0 trên địa bàn huyện đã giảm, chủ yếu bệnh nhẹ được cách ly y tế tại nhà nên Trung tâm đã kết thúc hoạt động cơ sở điều trị 100 giường và bố trí 20 giường bệnh cấp 2 thuộc tháp 3 tầng tại bệnh. Tổ chức tiêm phòng vắc xin phòng COVID-19 cơ bản bao phủ trên toàn huyện 2 mũi cơ bản cho các độ tuổi từ 5-12 tuổi, 12-17 tuổi, trên 18 tuổi, đã và đang tiếp tục bao phủ các mũi nhắc lại lần 1, lần 2. Công tác tiêm chủng mở rộng được củng cố vững chắc, bền vững tại 100% xã, thị trấn; tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ cho trẻ em đạt trên 97%.

- Công tác bảo vệ, chăm sóc bà mẹ và trẻ sơ sinh thường xuyên đạt kết quả tốt. Tỷ lệ SDD trẻ em dưới 5 tuổi thể cân nặng/tuổi: 414/6946 trẻ chiếm 5,96%, giảm 0,64% so với năm 2020, kế hoạch năm 2023 đạt <6,5%. Thể chiều cao/tuổi: 470/6946 trẻ chiếm 6,77%, giảm 0,63% so với năm 2020; kế hoạch năm 2023 đạt <7,5%.

- Công tác đảm bảo Vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm, công tác thanh kiểm tra, giám sát được triển khai tích cực từ tuyến huyện đến xã; không có ngộ độc thực phẩm đông người và tử vong do ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

- Công tác truyền thông Dân số-KHHGĐ được đẩy mạnh, chú trọng tuyên truyền giảm sinh, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên và nâng cao chất lượng dân số. Duy trì tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên hàng năm dưới 1%. Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản-kế hoạch hóa gia đình đến các xã có mức sinh cao, tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên cao, xã thuộc địa bàn khó khăn, vùng biên, kết hợp chặt chẽ với thực hiện các đề án nâng cao chất lượng dân số, kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh với nhiều hình thức phong phú, truyền thông, tư vấn tại cộng đồng. Tuy nhiên hiệu quả thực hiện chiến dịch còn đạt thấp khi tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên còn cao 27,7% giảm 1,7% so với năm 2020 và trong năm 2022 không phát động được thôn không có người sinh con thứ 3 trở lên.

4.4. Khoa học và Công nghệ

- Hoàn thành công tác báo cáo thực hiện Kế hoạch số 190-KH/TU ngày 12/8/2020 của BTV Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0); Hướng dẫn cho các cơ quan, đơn vị về việc triển khai thực hiện Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về phê duyệt Đề án “*Ứng dụng chế phẩm vi sinh vật trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị*”; đề xuất nhiệm vụ- đặt hàng KH&CN hàng năm. Trên cơ sở nguồn kinh phí được phân bổ năm 2022, đã triển khai ứng dụng hỗ trợ mô hình “*Ứng dụng công nghệ bảo quản thức ăn trong xây dựng mô hình nuôi cá Leo thương phẩm trong ao tại thôn Hà Trung xã Gio Châu*”.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 163/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh về Quy định một số chính sách hỗ trợ ứng dụng, nhân rộng các kết quả KH&CN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2026. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hệ thống quản lý chất lượng ISO, thực hiện có hiệu quả cơ chế Một cửa, Một cửa điện tử, chuyển nhận xử lý văn bản qua mạng tại UBND cấp huyện, cấp xã. Đầu tư nâng cấp và củng cố chất lượng hoạt động cổng thông tin điện tử huyện, trang thông tin điện tử các xã, thị trấn, cải thiện chỉ số chất lượng PAPI.

4.5. Công tác Lao động, Thương binh và Xã hội

- Về giải quyết việc làm: năm 2021 đã giải quyết việc làm mới cho 1.217 lao động, năm 2022 là 1.581 lao động, kế hoạch năm 2023 là 1.500 lao động (kế hoạch hàng năm giai đoạn 2021 – 2025 là 1.500 lao động).

- Việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người có công với cách mạng được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo. Các chế độ chính sách đối với người có công và thân nhân người có công được giải quyết kịp thời, đầy đủ và đúng chế độ. Việc thăm hỏi, tặng quà, chăm sóc người có công nhân các ngày lễ, tết trong năm luôn được chú trọng, đời sống vật chất và tinh thần của các gia đình chính sách người có công không ngừng được nâng cao.

- Chương trình mục tiêu về giảm nghèo bền vững được triển khai thực hiện đồng bộ và hiệu quả; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm từ 1-1,5% (kế hoạch đề ra giảm bình quân hàng năm từ 1-1,4%). Đến cuối năm 2022 trên địa bàn huyện tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều (giai đoạn 2022-2025) giảm còn 6,60%.

- Các chế độ trợ cấp xã hội cho đối tượng bảo trợ xã hội thường xuyên được quan tâm thực hiện, đến nay có 6.817 người được giải quyết chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng, với tổng kinh phí trên 3,7 tỷ đồng/tháng.

5. Lĩnh vực xây dựng chính quyền và thực thi pháp luật

5.1. Công tác Nội vụ và xây dựng chính quyền

Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền cấp huyện, cấp xã; tăng cường kiểm tra đôn đốc thực hiện nhiệm vụ, nâng cao chất lượng công tác giao ban, phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Công tác cải cách bộ máy hành chính có nhiều chuyển biến tích cực, được thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh. Tập trung kiện toàn, bổ sung đội ngũ cán bộ công chức huyện, xã; thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo các phòng ban, cơ quan chuyên môn huyện.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được đổi mới và đã đạt được nhiều kết quả. Thực hiện cải cách về thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông góp phần nâng cao hiệu quả nền hành chính công vụ, giải quyết thủ tục hành chính nhanh chóng, thuận lợi, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp được nâng lên⁶.

Làm tốt công tác quản lý nhà nước về thanh niên, dân tộc, tôn giáo, hoạt động của các tổ chức nhân đạo, từ thiện; thực hiện nghiêm túc Luật Thi đua khen thưởng.

5.2. Công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết KNTC, phòng chống tham nhũng

Công tác tiếp dân được duy trì thường xuyên và có nền nếp. Ban tiếp công dân huyện cùng với lãnh đạo UBND huyện, các cơ quan, đơn vị liên quan đã thực hiện tốt công tác tiếp dân thường xuyên và định. UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan giải quyết đơn thư theo qui định của pháp luật.

Việc giải quyết, giải trình ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc cử tri của Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, HĐND huyện có tiến bộ nhiều mặt.

5.3. Công tác Tư pháp, kiểm soát thủ tục hành chính

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc công tác rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện hàng năm; thường xuyên quán triệt thực hiện Luật Hộ tịch, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao, chứng thực. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến các văn bản QPPL có hiệu lực trong từng tháng trên Cổng thông tin điện tử của huyện, niêm yết đầy đủ, kịp thời cập nhật các Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Tư pháp tại bộ phận Một cửa. Năm 2021 có 15 xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, năm 2022 có 16 xã, thị trấn.

Tổ chức các đoàn kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật, công tác văn thư, lưu trữ tại một số xã, thị trấn.

6. Công tác phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể huyện

Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chương trình công tác hàng năm của UBND huyện, của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể huyện; phối hợp tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách, Pháp luật của Nhà nước, đẩy mạnh công tác dân vận chính quyền; các hoạt động hướng tới kỷ niệm ngày giải phóng Gio Linh, bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ

⁶Huyện đã xây dựng cơ sở dữ liệu Một cửa điện tử phiên bản mới, kết nối với công thông tin điện tử tỉnh và triển khai một số TTHC ở mức độ 3, 4; 100% hồ sơ ở tất cả các lĩnh vực đều được giải quyết trên phần mềm một cửa điện tử.

2021-2026. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện giãn cách xã hội, tích cực phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn. Với mục tiêu “không để ai ở lại phía sau”, công tác an sinh xã hội được triển khai thực hiện kịp thời, đúng đối tượng, công khai, minh bạch. Đã có nhiều cá nhân, tập thể tham gia ủng hộ bằng vật chất và tinh thần cho công tác phòng, chống dịch, hỗ trợ cho nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam với tổng kinh phí 4,4 tỷ đồng⁷.

Tổ chức thăm hỏi, động viên và tặng quà cho các đối tượng chính sách, người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp lễ, tết; tiếp tục đẩy mạnh cuộc vận động Ngày vì người nghèo, quỹ vì người nghèo.

7. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh

7.1. Quốc phòng

Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định; các lực lượng chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch. Tổ chức sơ kết 06 năm thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự; tổ chức lễ giao nhận quân hàng năm đảm bảo chất lượng, đúng luật. Công tác tổ chức huấn luyện, diễn tập, tuyển quân, SSCĐ, phòng, chống khắc phục thiên tai được tăng cường. Thực hiện tốt nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới biển; có biện pháp ngăn chặn người nhập cảnh trái phép trên tuyến biên giới biển. Chỉ đạo chuẩn bị công tác diễn tập chiến đấu phòng thủ xã: Gio Mai, Gio Việt, Gio Mỹ, Gio Hải; các lực lượng đã tập trung làm tốt nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Xây dựng Đề án Tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và đảm bảo chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ huyện giai đoạn 2021-2025.

7.2. An ninh

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định, các lực lượng chức năng đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, thực hiện tốt các nhiệm vụ bảo đảm an toàn các thời điểm tổ chức các sự kiện, lễ tết, dịp Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; làm tốt công tác phòng, ngừa cháy nổ; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh. Tăng cường kiểm tra, tuần tra đảm bảo giao thông trên địa bàn; triển khai công tác cấp thẻ căn cước công dân theo quy định.

II. DỰ KIẾN HOÀN THÀNH MỤC TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM GIAI ĐOẠN 2021 - 2025.

1. Dự báo bối cảnh thời gian tới

Kinh tế của huyện tiếp tục phát triển, các tiềm năng lợi thế và kết cấu hạ tầng được xác định để đầu tư, văn hoá - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên, quốc phòng - an ninh được giữ vững. Huyện được xác định nằm trong tam giác phát triển kinh tế của tỉnh

⁷ UBMT huyện đã triển khai 04 đợt vận động lớn trong huyện, trong đó có 03 đợt vận động quyên góp ủng hộ bằng tiền mặt, trang thiết bị và 01 đợt vận động ủng hộ hàng hóa, sản phẩm nông sản ủng hộ nhân dân TP HCM với tổng giá trị 4,4 tỷ đồng.

trong quy hoạch khu kinh tế Đông Nam. Nhiều chương trình, dự án động lực, trọng điểm của Tỉnh đã được khởi động và đầu tư vào địa bàn.

Bên cạnh những thuận lợi, nội tại kinh tế của huyện vẫn còn những khó khăn nhất định. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, tốc độ tăng trưởng chưa mạnh. Quy mô các ngành nghề CN-TTCN còn nhỏ lẻ; tích lũy đầu tư từ nội tại kinh tế còn rất thấp; hệ thống cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ. Tình hình thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp sẽ tác động bất lợi đến sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân. Đồng thời, sự tác động của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, chuyển đổi số, kinh tế số, xã hội số vừa là cơ hội, vừa là thách thức, đòi hỏi sự nỗ lực phấn đấu bền bỉ và quyết tâm chính trị cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân toàn huyện để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Khả năng hoàn thành các mục tiêu chủ yếu của Kế hoạch phát triển KTXH 5 năm 2021 - 2025

2.1. Các chỉ tiêu về phát triển kinh tế:

- Giá trị sản xuất tăng bình quân hàng năm 9-9,5%.
- Tổng thu ngân sách nhà nước huyện Gio Linh giai đoạn 2021-2025 là 2.947 tỷ; trong đó thu ngân sách trên địa bàn là 595 tỷ.
- Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp - xây dựng 49,13%, Thương mại - dịch vụ - du lịch 30,26% và Nông nghiệp chiếm 20,61%.
- Đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người 80 - 82 triệu đồng.
- Dự kiến tổng vốn đầu tư toàn XH trong 5 năm 2021-2025 là 13.135.000 triệu đồng.
- Tổng sản lượng lương thực có hạt bình quân hàng năm là 40.000 tấn.
- Sản lượng khai thác và nuôi thủy sản đạt 17.500 tấn/năm.
- Có 15/15 xã đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; có 2-3 xã đạt Nông thôn mới kiểu mẫu, huyện về đích nông thôn mới trước năm 2025.

2.2. Các chỉ tiêu về phát văn hóa - xã hội:

- Tỷ lệ cơ quan, làng bản, khu phố đạt danh hiệu đơn vị văn hóa hàng năm trên 95%; có trên 90% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hoá. Đến năm 2025 có trên 40% dân số tập luyện thể thao thường xuyên; trên 90% khu dân cư thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.
- Duy trì vững chắc kết quả phổ cập mầm non 5 tuổi, phổ cập Tiểu học, THCS, hoàn thành phổ cập bậc Trung học. Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia trên 80%.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên hàng năm < 1%.
- Đến năm 2025 duy trì 100% xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; có 06 bác sĩ/1 vạn dân; 12 giường bệnh/1 vạn dân; giảm tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng về cân nặng/tuổi còn dưới 6%; Tỷ lệ BHYT toàn dân đạt trên 97%.
- Giảm tỉ lệ hộ nghèo theo tiêu chí đa chiều bình quân hàng năm là 1-1,5%.
- Tạo việc làm mới hàng năm từ 1.300 đến trên 1.500 lao động.

- Đến năm 2025, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 70%, trong đó có bằng cấp, chứng chỉ trên 30%.

2.3. Các chỉ tiêu về môi trường

- Đến năm 2025 có 95% dân số thành thị sử dụng nước sạch; có 99% dân số nông thôn sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh.

- Độ che phủ rừng vào năm 2025 là 52-53%.

- Tỷ lệ thu gom, xử lý rác thải mỗi năm từ 87%.

3. Nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

(1). Thực hiện đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gắn với xây dựng nông thôn mới, trong đó bổ sung các giải pháp đồng bộ, hiệu quả để triển khai có hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2025; Chương trình phát triển kinh tế vùng biển, vùng gò đồi, miền núi đến năm 2025,...

(2). Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh Quảng Trị phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển bền vững giai đoạn đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Ban thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 55 ngày 11/02/2020 của Bộ chính trị Khóa XII “về định hướng phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

(3). Tăng cường quản lý nhà nước về thu hút đầu tư và xây dựng cơ bản; theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được bố trí vốn trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

(4). Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển Thương mại - Dịch vụ của huyện đến năm 2025. Phát triển thương mại theo hướng đa dạng hóa các loại hình hoạt động kinh doanh, tăng cường công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng.

(5). Tiếp tục thực hiện Đề án quy hoạch phát triển du lịch Quảng Trị đến năm 2030 gắn với Chương trình hành động số 83-CTHĐ/TU ngày 25/7/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Tập trung tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Gio Linh, triển khai kế hoạch chức lễ hội “*Gio Linh mùa biển gọi*” hàng năm.

(6). Tổ chức thực hiện công tác thu chi ngân sách theo Luật NSNN. Đẩy mạnh các chính sách phát triển kinh tế, thu hút đầu tư vào địa bàn; đồng thời quản lý khai thác tốt các nguồn thu thuế mới phát sinh. Chỉ đạo quản lý thu ngân sách chặt chẽ, thu đúng, thu đủ và nuôi dưỡng nguồn thu. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tổ chức lập và triển khai có hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030, kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tăng cường công tác kiểm tra, rà

soát việc quản lý, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật; tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn đọng liên quan đến đất đai.

(7). Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ, văn hóa thể dục thể thao, giảm nghèo bền vững, chính sách người có công, dân tộc, tôn giáo, an sinh xã hội và xây dựng con người phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, đạo đức, tinh thần, năng lực sáng tạo, ý thức công dân và sự tuân thủ pháp luật.

(8). Tăng cường tiềm lực quốc phòng an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ chắc chắn.

Trên đây là báo cáo đánh giá giữa kỳ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 của UBND huyện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- CT, Các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Đắc Hóa